XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU ĐỂ TU HỌC CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.

Kinh Tăng Chi số 091
<blockquote>Kalama tri ân bạn phamquynhnhu1989 ghi chép.</blockquote>
[24/03/2021 - 05:04 - phamquynhnhu1989]
Hôm qua tắt máy rồi thì tôi mới chợt nhớ 1 chuyện thì cũng đã trễ rồi nên thôi bữa nay nhắc lại 1 chút. Các vị còn nhớ hôm qua mình học bài kinh cuối cùng đó là các sắc tối thượng, thọ tối thượng, tưởng tối thượng. Tôi xin nhắc lại sắc tối thượng ở đây không phải là cái gì ghê gớm mà nó chính là sắc pháp mà vị hành giả quán chiếu để từ đó chứng thánh thì cái sắc đó gọi là sắc tối thượng.
Tối thượng ở đây nó không phải hay ho gì mà tối thượng chính là rốt ráo. Có nghĩa sắc hình dáng hình ảnh màu sắc mà ta thấy từ trong vô số kiếp thì nó không có ý nghĩa giá trị gì hết bởi vì ta chỉ thấy cái vẻ ngoài của cái gọi là vật chất hay sắc pháp thôi. Chỉ có cái sắc pháp mà thấy rốt ráo ở mức độ như vậy đó thì nó mới dẫn đến sự chứng ngộ.
Cho nên mình nói đắc cái này đắc cái kia giải thoát sanh tử chấm dứt phiền não, nói cho nó ghê chứ thật ra chứng thánh là cái gì? Chứng thánh là thấy rốt ráo cái thân tâm mình nó là gì và nó đang ra sao. Nó là gì có nghĩa là thấy rõ nó là do duyên tạo, do lắp ráp mà thành, có rồi phải mất đó là mình biết rõ cái thân tâm danh sắc mình ra sao. Còn nó đang như thế nào có nghĩa là mình biết rõ đang đi, đứng, nằm, ngồi, ăn, uống, nhai, nuốt chỉ vậy thôi. Nhưng mà cái quan trọng nhất là thấy nó là gì cái đó quan trọng lắm. Bởi vì từ xưa vô thuỷ luân hồi chúng ta chưa bao giờ quan sát thân tâm của mình ở 1 cái mức độ rốt ráo như vậy hết.
=> Cho nên ở đây Ngài gọi cái sắc mà mình nhìn thấy lần cuối cùng để đắc đạo đó, thì cái sắc đó chính là cái sắc tối thượng.
Cũng vậy thọ và tưởng ở đây là tất cả cảm giác, kinh nghiệm, hoài niệm, hồi ức. Tất cả những thứ đó trong vô số kiếp mình đã biết hết, mình đã trải qua bao nhiêu cái kinh nghiệm của phạm thiên, của đế thích, của vua chúa, công hầu, khanh tướng, trùng, dế, ruồi, muỗi...Cái kinh nghiệm nào mình cũng qua hết nhưng mà cái kinh nghiệm về thọ tưởng mà mình biết được mình quan sát được trong cái lúc chứng thánh cái đó gọi là tối thượng bởi vì cái đó thấy được rồi thì mình không còn là phàm nữa.
Cái phần mà hôm qua tôi quên đó là, bà con còn nhớ Đức Phật Ngài dạy trong Tăng Chi nè, Ngài nói 1 ông vua có những chỗ mà ổng phải nhớ suốt đời các vị nhớ không. Đó là chỗ sinh ra, chỗ quán đảnh là chỗ lên ngôi, chỗ đánh thắng trận thì mấy cái chỗ đó có đáng cái gì đâu. Nó cũng chỉ là 1 miếng đất thôi chứ có cái gì nhưng mà về ý nghĩa tinh thần phải nhìn nhận nó quan trọng lắm.
Rồi ở đây Ngài cũng dạy vị tỷ kheo có mấy chỗ cần nhớ đó là : chỗ mình xuất gia, chỗ mình chứng thánh là những chỗ để vị tỷ kheo nên nhớ. Không phải nhớ như kiểu người phàm rồi về xây dựng hoành tráng, ăn mừng, treo hoa kết đèn. Mà chữ nhớ ở đây nghĩa là trong lòng vị tỷ kheo không có gì quan trọng hơn thời điểm mình khoác áo phạm hạnh. Trong lòng vị thánh không có nơi chốn, không có thời điểm nào nó thiêng liêng hơn cái chỗ mà mình vĩnh viễn từ bỏ cái phàm tâm, phàm trần, phàm tình không còn quay lui cái cõi đời sinh tử nữa.
Ở đây cũng vậy mấy cái sắc, thọ, tưởng này không có gì hay ho hết trơn nhưng nó chỉ là những thứ mà vị ấy quan sát lần cuối và nhờ sự ngắm nhìn quán chiếu ấy vị này chứng thánh nên nó được gọi là tối thượng. Còn cái hữu tối thượng chính là kiếp sống cuối cùng của vị La Hán. Tối thượng bởi vì đây là kiếp sống mà vị ấy vĩnh viễn không quay lui làm phàm nữa, không còn tái sanh nữa. Đây là cái kiếp, là cái cõi vị ấy trở thành đệ nhất phước điền cho muôn loài chúng sinh được gọi

là hữu tối thượng.
Bây giờ mình qua cái kinh tiếp theo đó là kinh Kushinagar. Kinh này chỉ là 1 đoạn nhỏ của Đại Bát Niết Bàn - Trường Bộ.
Tức là đêm đó trong cái rừng Sala của xứ Kushinagar, Đức Thế Tôn mệt lắm rồi và Ngài nhìn quanh 500 vị tỷ kheo trước mặt rồi Ngài hỏi : " Vậy chứ bây giờ các vị tỷ kheo trước mặt Như Lai có ai nghi ngờ thắc mắc gì về Phật Pháp thì cứ hỏi vì đây là cơ hội cuối cùng , đừng để sau này mình phải tiếc nuối là vì đâu trước mặt Thế Tôn mà không chịu hỏi".
Sẵn ở đây tôi mở ngoặc tôi nói thêm, bà con làm ơn tu ba la mật nhiều một chút, học đạo nhiều một chút để mai mốt khi mà gặp Phật trong những tình huống này nè thì : một là mình im lặng cho người ta nhờ, hai là hỏi câu nào cho nó đáng. Sợ nhất cái chiêu thấy như vậy rồi hỏi tùm bậy tùm bạ. Hỏi vậy chứ cái nhà con cất hướng đó có được không? Hoặc hỏi ông xã con dạo này đi khuya về sớm không biết có bồ nhí ở ngoài hay không? thí dụ như vậy nó quá uổng đi. Mà người Việt Nam mình là vô địch tào lao như cái dụ này.
Tại sao tôi dám lại nỡ lòng nặng lời với người đồng hương? là vì tôi đã nghe mòn lỗ tai cái chuyện bà con hành giả Việt Nam ở Miến Điện các vị biết không? Ở Mulan Nhai cũng có, ở Sumin cũng có, lên trình pháp không có cũng nói dóc. Còn không nữa là lên kể chuyện ma, kể chuyện bệnh, con nằm con rên con nhức con ê chỗ này chỗ kia. Rồi tối con nằm con thấy bóng trắng bóng đen xẹc qua. Còn không là ngồi tự nhiên nó mát lạnh, không biết như vậy là sao. Tự nhiên cái mông nó nhấc lên 2 tấc không biết vậy là sao. Tự nhiên thấy mình sẵn lòng chết cho đạo không biết vậy là sao. Tự nhiên muốn bán nhà làm phước hết cho thiền viện vậy không biết là sao. Mà nói dóc không vậy đó uổng lắm. Mấy cái tật đó mà không có bỏ: tật xạo là một, nổ là hai, nói dóc là ba mấy cái tật này không có bỏ tới hồi gặp Phật uổng lắm nha. Trước mặt Phật, Ngài Anan, Xá Lợi Phất, Câu Hi La, Ca Diếp mà mình hỏi mấy câu tùm bậy tùm bạ. Còn không biết cứ đơ mặt ra thì quá uổng. Không đơ cũng hỏi mà hỏi ngu cũng uổng nha. Cho nên mình đọc cái chỗ này mình giật mình, chết cha chỗ này không có Việt Nam chứ có Việt Nam là chết cha rồi.
Khi mà Ngài hỏi như vậy thì chư tăng im lặng. Ngài hỏi 3 lần như vậy: "Ngài hỏi ai có thắc mắc thì cứ hỏi ta". Thì tất cả chư tăng đều im lặng lần thứ 3. Khi ấy Ngài Anan hoan hỉ quá mới Bạch Thế Tôn :" Thật là hi hữu vi diệu thay khi mà 500 vị tỷ kheo đâu phải là con số nhỏ vậy mà không vị nào có hoài nghi thắc mắc về đạo". Thì khi đó Đức Phật mới nói :" Này Anan, Anan có biết không? cái vị thấp nhất ở đây là tu đà hoàn thì họ còn có thắc mắc gì nữa, họ chỉ còn nhắm mắt đi tới thôi chứ họ còn có cái gì mà thắc mắc".
Thì ở đây chú giải có ghi như thế này:" Thế Tôn ám chỉ vị tỷ kheo chứng thánh thấp nhất trong số hiện diện chính là Ngài Anan". Có nghĩa là mấy vị kia toàn là nhị quả, tam qủa, tứ quả không vậy đó đặc biệt lắm. Cho nên cái kinh này mình liếc qua mình thấy ồ nó là 1 trong một đoạn của Kinh Đại Bát Niết Bàn có cái gì đâu mà ghê, chỉ kể có 1 chi tiết nho nhỏ trước khi Thế Tôn viên tịch có gì đâu mà ghê. Dạ không có phải đơn giản như vậy đâu. Bài này sâu kinh dị lắm, sâu ở cái chỗ nào?
- Thứ nhất : thấy được điều căn bản rồi sẽ không còn thắc mắc linh tinh.
- Thứ hai : khi coi nặng cái điều lớn sẽ coi nhẹ cái chuyện nhỏ. Sơ quả không phải biết tất cả nhưng sơ quả biết rõ về 4 đế và 12 duyên khởi nên sơ quả không còn thắc mắc nữa.
Thí dụ như lâu lâu mình gặp Ngài Anan hỏi Đức Phật là bạch Thế Tôn thế này, thế kia tại sao như vậy. Mình thấy à vậy Ngài Anan giống mình, không có phải, Ngài hỏi như vậy vì lợi ích của ai đó, Ngài muốn ai đó nghe nên Ngài mới hỏi. Thứ hai là Ngài muốn bổ sung cho cái điều mà Ngài đã biết để mai này Ngài là cái người giữ kho chánh pháp, thủ khố chánh pháp mà. Sau này Ngài mới đem những câu trả lời này nè, Ngài mới bổ sung cho những chỗ mà theo Ngài cần phải bổ sung cho người đời sau. Chứ riêng Ngài vị sơ qủa, họ không phải là người cái gì cũng biết nhưng mà cái chuyện họ quan tâm chính là 4 đế và 12 duyên khởi, chính là tứ niệm xứ, chính là làm sao mà rút ngắn thời gian đi càng lẹ càng tốt đó là chuyện quan tâm của sơ quả chứ không phải như mình thắc mắc tùm lum hết.
Bài kinh này nó sâu dữ lắm vì thứ nhất khi nắm được nền tảng thì sẽ không thắc mắc tùm lum. Thứ hai khi coi trọng chuyện lớn thì sẽ coi nhẹ chuyện nhỏ. Khi ta coi nặng chuyện lớn là tự nhiên ta sẽ coi nhẹ chuyện nhỏ. Mà hạnh phúc thay cho kẻ nào làm được câu này đó là biết coi nặng chuyện lớn thì tự nhiên nó coi nhẹ

chuyện nhỏ. Khi mà mình làm được như vậy thì nhẹ lắm quý vị. Rồi quý vị hỏi tôi chuyện nhỏ là chuyện gì. Tôi sẽ nhỏ nhẹ thưa rằng chuyện nhỏ là chuyện gì mình có thể bỏ được mà nó không gây mất mát gì hết đó là câu trả lời mà tôi cho là tốt nhất.
Thí dụ như mình nhiều chuyện, mình bỏ thói nhiều chuyện mình có mất gì không? Tham, sân, si mình bỏ nó mình có mất gì không? Tật xấu này tật xấu nọ mình bỏ nó mình có mất cái gì không? Bí quyết điêu khắc tượng là cái gì? là bỏ đi cái gì không cần thiết cái còn lại gọi là tác phẩm. Các vị còn nhớ công thức này không? Hiểu rộng ra bài kinh này nó sâu dữ lắm. Cho nên những vị thánh mà làm đúng như vậy thì các vị là những người tạc tượng, những nhà điêu khắc mà. Cho nên ta thấy cái gì thừa thì ta gọt riết thì cái còn xót lại nó chính là giải thoát, cái cốt lõi tinh hoa của đạo nghiệp.
Đặc biệt lắm quý vị, trong kinh kể cũng ngay lúc đó thì Ngài Anan là cái vị tầng thánh thấp nhất trong 500 tỳ kheo bên cạnh Đức Phật thì quý vị tưởng tượng cái hình ảnh đó nó đẹp cỡ nào. Một vị chánh đẳng chánh giác đang trong những giây phút cuối cùng sắp sửa viên tịch thì chung quanh có 500 tỳ kheo toàn là thánh nhân không. Một cái sự ra đi phải nói là cực kỳ khí thế hoành tráng và thiêng liêng vô bờ khôn tả.
Cho nên làm sao làm phước là nhớ cái đó đó, nguyện làm sao đời đời nếu mà có duyên gặp được hiền thánh xin cho con biết lên tiếng lúc cần thiết và biết im lặng lúc cần thiết. Ta chỉ mất 3,4 năm đầu đời để học nói nhưng ta phải mất vài chục năm thậm chí cả đời để học cách im lặng. Thì mình thấy không cần thiết thì các Ngài không nói vì sao vậy? chỉ vì 1 lẽ đơn giản thôi khi người ta coi trọng chuyện lớn thì người ta sẽ xem nhẹ cái chuyện nhỏ. Mà khi ta biết lược ra những chuyện nhỏ thì không còn chuyện gì để hỏi nữa hết. Bởi vì chuyện lớn mà vị thánh quan tâm là gì? đó là cái chuyện im lặng để hành, còn mình thì nói và nghe để học.
Tôi nói là tôi không có đắc cái gì hết trơn nhưng mà tôi có để ý 1 vài trường hợp tôi thấy. Có một số vị gặp tôi họ khoe đó, họ nói trời ơi qua Miến Điện hoan hỉ lắm sư ơi, con thực hành tiến bộ lắm. Mà họ càng khoe chừng nào là tui biết cái bà này không có cửa tiến bộ. Bởi vì hành giả thứ thiệt là cậy miệng họ ra họ cũng không nói bởi vì cậy miệng họ ra họ lại niệm tiếp. Cậy ra rồi họ niệm là bị cậy chứ đừng có nói là cậy ra mà họ chịu nói đó chính là hành giả thứ thiệt. Bởi vì tôi đã nói không biết bao nhiêu lần : mình mà có đồ quý chừng nào là mình càng giấu càng ém chừng đó, còn cái thứ mà nó đem khoe là cái đồ không đáng khoe.
Nói thiệt tôi nói cái chuyện xấu hổ coi như tôi hi sinh luôn nha chuyện riêng của tôi : tôi có 1 bức tượng Phật mà tôi bị xin hoài tôi sợ qúa, mỗi lần có khách tới tôi lấy cuốn từ điển tôi chận lại quý vị biết không? Là vì sợ xin, cái thứ tào lao thì mình từ chối được chứ mà cái thứ ân tình củ sắn củ khoai mà từ chối là nó mất tình, mà mất tình là hết gạo quý vị biết không? Nó nuôi mình mấy năm trời củ sắn củ khoai mà bây giờ từ chối thì mất cái tình mà cho nó đi thì đoạn tình thôi thì em có 1 tuyệt chiêu đó là em giấu. Trong khi mấy cái tượng kia thì là mấy cái tượng bình thường tôi bày ra không ai xin hết trơn, nhưng mà cái tượng tôi đã bị xin mấy lần rồi nên trẫm bèn đem giấu trước khi các khanh quan lâm là trẫm giấu sạch. Vì mình sợ người ta thấy, người ta xin, kẻ gian thì chôm kẻ lành thì xin.
Cái đạo nghiệp y chang như vậy mình mà có cái lòng khoe thì không có cách chi cái mà mình có nó đáng khoe. Khi có lòng khoe thì cái mình muốn khoe nó không có đáng để khoe, mà khi mình có cái đáng để khoe thì mình không muốn khoe nữa. Trong chuyện tu hành cái gì là đáng khoe? Cái tánh mà không muốn khoe đó chính là cái đáng khoe. Mà lúc mình có được cái mà không muốn khoe thì nó kẹt cứng rồi. Khi mình đạt tới cảnh giới không muốn khoe có nghĩa lúc đó là lúc mình ngon lành thì mình lại không muốn khoe bởi vì nó dính liền mà. Mình vĩ đại vì mình không muốn khoe, mà bây giờ mình đem mình loè ra thì còn cái gì nữa đâu mà gọi là vĩ đại. Vấn đề là nằm ở chỗ đó, nó cao siêu là nằm ở chỗ đó. Kinh này mà mình đọc mình ngồi mình nghiệm thì nó gớm ghiếc lắm chứ không phải bình thường.
Bây giờ mình học sang cái kinh Không Thể Nghĩ Được.
Có 4 điều mà mình nghĩ tới nó mình chỉ có điên thôi mà 1 chuyện nó rất là đơn giản thôi là cái sức của mình nó không có tới, yếu người không có đi nắng, sức yếu không có lội qua sông lớn. Có 4 điều mà khả năng trí tuệ của chúng ta không thể nào đủ sức để mà cân, đong, đo lường được hết:

1. Cảnh giới trí tuệ của Chư Phật.
2. Cảnh giới thiền định.
3. Vấn đề nghiệp quả.
4. Suy tư vớ vẩn về thế giới.

Trong đây sẽ có nhiều người ngạc nhiên rằng mình tu là mình học mà tại sao trong đây suy nghĩ sẽ điên. Là vì:

1. Chúng ta chỉ cần biết Thế Tôn cái gì Ngài cũng biết lý do rất là đơn giản. Là vì kể từ lúc Ngài sơ phát bồ đề tâm có đại nguyện trở thành Phật. Từ đó trở đi thì Ngài phải trải qua 1 thời gian quá dài, không có chuyện gì mà Ngài không từng gặp trong thời gian đó. Chỉ riêng cái khoản mà Ngài nhớ lại trong suốt thời gian Ngài tu ba la mật thì coi như trên đời này không còn cái gì mà Ngài không biết. Tức là chỉ riêng cái khoản trí nhớ tiền kiếp của Ngài, là Ngài chỉ cần nhớ những chuyện Ngài đã thấy đã trải qua đã kinh nghiệm đã nếm trải trong suốt mấy chục a tăng kỳ thì trên đời này không có chuyện gì lạ lùng mà Ngài không biết hết trơn.

- Ngài nắm được nguyên tắc chung cho nên không có gì mà Ngài không biết. Trong kinh nói Ngài là bậc mắt thấy khắp muôn nơi , thứ hai là vô ngại trí, thứ ba là toàn giác trí (omniscient, omi có nghĩa là tất cả còn scient là biết). Mình chỉ biết tới đó thôi chứ mình mà thắc mắc là Ngài biết là biết như thế nào? Là mình chỉ có nước điên lên thôi là vì sao? Vì Phật hiểu được 3 điều kia nên trí Phật dĩ nhiên là bất khả tư nghì. Ở đây có tất cả 4 điều mà vì Phật hiểu được 3 điều kia, mà 3 cái điều kia là 3 cái điều bất khả tư nghì. Vì hiểu được những gì là bất khả tư nghì nên trí Phật đương nhiên là bất khả tư nghì. Chuyện đó rất là dễ hiểu, dễ hiểu vô cùng. Vì hiểu được những cái điều bất khả tư nghì, thì cái chuyện đầu tiên đó là tại sao Phật trí là bất khả tư nghì là bởi vì Ngài hiểu được những chuyện bất khả tư nghì.

- Phật trí cũng vậy chỉ cần chúng ta biết đại khái, chính vì Thế Tôn tu quá lâu đi cho nên chỉ cái khoản mà nhớ lại chuyện cũ cũng đủ để cho Ngài biết hết tất cả mọi sự nói chi là Ngài có cái trí nhất thiết chủng, Ngài có cái trí toàn giác, cái trí vô ngại. Chỉ riêng cái khoản túc mạng minh mà Ngài nhớ lại thôi thì có cái chuyện gì mà Ngài chưa từng trải qua.

2. Vấn đề nghiệp quả: Thí dụ như tôi nói 1 chuyện đơn giản thôi bây giờ nói về nghiệp báu đi. Mình chỉ cần biết là làm thiện thì nó đem lại quả báo hỉ lạc, làm ác thì nó đem lại nghiệp báo khổ ưu. Sẳn đây nói luôn cho bà con có thuật ngữ luôn. Hỉ là vui trong tâm là sướng ngoài thân. Ưu là khổ trong tâm mà khổ là khó chịu ngoài thân. Cho nên việc ác dẫn đến khổ ưu mà việc lành dẫn đến hỉ lạc. Mình chỉ cần biết bao nhiêu đó thôi, chỉ cần biết làm việc ác dù bằng thân bằng khẩu bằng ý thì nó sẽ tạo ra khổ ưu có nghĩa là khổ thân khổ tâm. Còn việc thiện thì nó sẽ dẫn đến hỉ lạc sướng thân sướng tâm. Bao nhiêu đó đủ rồi. Hoặc là mình biết thêm 1 ít nữa là làm lành với trí tuệ thì sanh ra làm người có trí tuệ, làm lành mà thiếu trí thì sinh ra làm người may mắn nhưng thiếu trí hoặc hơi khờ một chút. Đại khái chỉ cần biết 2 cái đó thôi, chứ còn đào xới sâu hơn nữa rộng hơn nữa thì mình hiểu không nổi.

Tôi ví dụ như có 2 người cùng làm 1 phước giống nhau, cùng cúng dường cho 1 đối tượng. Ông này cúng 1 trái chuối, ông kia cũng cúng 1 trái chuối, ông này quỳ xuống lạy 3 lạy ông kia cũng lạy đúng 3 lạy. Tất cả đều giống nhau y chang nhưng mà cái quả lành đời sau chắc chắn là khác nhau. Là vì sao? vì trước khi 2 người cúng dường củ khoai củ sắn này nè, cái nền tảng tâm thức của 2 người không giống nhau. Ngay lúc đó cả 2 đều hoan hỉ giống nhau, đối tượng cúng dường giống nhau, vật cúng dường cũng giống nhau, thời điểm cúng dường cũng giống nhau. Tôi cho giống nhau 100 khía cạnh luôn nhưng ác 1 chỗ là cái nền tảng tâm thức, nền tảng thiện ác của 2 người không giống nhau. Cho nên khi mà nó trổ quả thì 2 người này được hưởng 2 cái quả không giống nhau. Các vị nghe kịp không, thì mình chỉ biết tới đó chứ còn tại sao nó khác mà nó khác như thế nào thì đến Ngài Xá Lợi Phất Ngài cũng chỉ biết rất hạn chế so với Thế Tôn. Cho nên Nghiệp Báu là 1 vấn đề bất khả tư nghì chúng ta chỉ cần biết cái đại khái là được chứ còn đào xới là điên.

3. Cảnh giới của thiền định : mình chỉ cần biết đại khái thôi. Kẻ nào chán dục, ly dục, không còn thích ghét trong 5 trần sắc; thinh; khí; vị; xúc nữa thì kẻ đó mới có cơ may mà chứng thiền. Chỉ cần biết đại khái như vậy, chỉ biết hễ chán dục mới đắc thiền mà thiền chính là định học. Mà định học là nền tảng để tu tứ niệm xứ, là nền tảng cho tuệ học để chấm dứt phiền não. Khả năng trấn áp phiền

não của thiền của định chỉ là tương đối như cái bè cỏ, mình chỉ mượn cái lực của nó để mình tu tứ niệm xứ rồi mới chứng đạo, cắt đứt phiền não kiểu như đốn tận gốc trốc tận rễ. Đó là hiểu về thiền thì mình hiểu như vậy đó. Chứ mà có nhiều chuyện xé ra là bà con chỉ có nước điên thôi.
Tôi ví dụ: một người đắc thiền với 2 bàn tay trắng không có cái gì hết. Vậy mà nếu muốn vị này có thể tạo ra hồ nước, lâu đài, núi non, kênh rạch, sông hồ, biển cả, đại dương. Thì tôi hỏi các vị dựa vào đâu mà tin chuyện này có thiệt. Nó ác là ác ở chỗ đó mà cái tâm lực thì vô biên các vị biết không. Cái tâm lực nó dễ sợ lắm nhưng vì chúng ta không có đắc thiền, chúng ta không có học giáo lý, chúng ta không có ba la mật. Cho nên chúng ta cái chuyện đắc thiền đã là không được rồi, nói chi là hình dung liên tưởng tưởng tượng thì càng không có khả năng đó nữa. Chứ 1 người có ba la mật họ coi chuyện này rất là bình thường, họ nói dĩ nhiên cái tâm mình nó phát triển đến mức tận cùng thì nó có thể cho ra 1 cái lực tác động cực lớn.
Mình thấy trong vật chất cũng vậy, mình thấy uranium và plutonium 2 cái chất hạt nhân làm bom nguyên tử. Chỉ cần 1 kí lô hay 2 kí lô thôi là nó có thể sang phẳng cả 1 thành phố hàng triệu người trong đó, mà quý vị tưởng tượng coi trong các thứ vật chất thì có chất nào kinh dị như vậy không. Nếu chúng ta không biết tí ti gì về uranium và plutonium thì mình không có lường được các tàu ngầm, các chiến hạm nguyên tử chạy ngoài khơi của Mỹ của Nga người ta có thể mấy năm trời không cần vào đất liền để tiếp nhiên liệu bởi vì những chiếc đó chạy bằng năng lượng hạt nhân. Mà các vị tưởng tượng nếu mình không biết cái đó mình không thể nào hình dung ra được có thứ năng lượng nào mạnh như vậy và nó lại nhỏ bé gọn gàng như vậy đủ để người ta tạo ra nguồn năng lượng vận hành 1 chiếc tàu mấy trăm ngàn tấn, 1 chiếc hạm mấy chục triệu tấn di chuyển ngoài khơi từ 1-10 năm trời mà không cần tiếp nhiên liệu là vì sao? Là vì chúng ta không biết.
Cho nên ở đây cũng vậy chỉ 1 miếng thuỷ tinh thôi mà người ta chế thành kính lúp, kính hội tụ (magnifier) chỉ cần dưới nắng nó gom cái nhiệt lượng của ánh nắng mặt trời gom thành 1 điểm nó hoàn toàn có thể tạo ra lửa các vị có biết không. Tâm mình cũng vậy khi mình không có tu hành gì hết thì cái tâm mình chỉ là miếng thuỷ tinh tầm thường, nó chỉ là cái miếng miểng chai thôi chứ không là cái gì hết. Nhưng khi mình tu thiền thì cái miếng miểng chai, miếng thuỷ tinh đó trở thành ra cái kính hội tụ. Mà khi nó gom được nhiệt lượng của ánh nắng mặt trời thì kính hộ tụ có thể tạo ra lửa thì tâm mình cũng như vậy. Mình chỉ cần biết đại khái là tâm ta suy yếu bất lực vì ta tiêu tốn năng lượng cho việc thích ghét 5 dục. Khi mà không sống với 5 dục nữa, ta toàn tâm tập trung vào đề mục thiền định thì toàn bộ nguồn năng lượng ấy được dồn hết cho các tầng thiền định và thần thông. Điều ấy cho thấy cái tâm hưởng dục của mình nó bao la cỡ nào.
Muốn biết đất nước Việt Nam thực lực giàu cỡ nào dễ lắm: mình cứ đi đếm số tiền mấy trăm ngàn tỷ bị thục két, bị tham nhũng, bị rò rỉ. Cứ lấy số tiền đó ra, đếm số tiền đó sẽ đoán được thực lực tài chánh của nước Việt Nam mình. Ở đây cũng vậy, mình thấy 1 người đắc thiền họ có thể tay không mà biến hiện ra núi non, kênh, rạch, sông, ngòi, chim muông, người, thú. Điều đó cho thấy rằng khi chúng ta hưởng dục chúng ta đã tiêu tốn 1 cái nguồn năng lượng cực lớn cho các việc thích và ghét 5 dục, 5 trần. Mình chỉ cần biết tới đó thôi chứ mà mình đào sâu sao ghê vậy ta, trời ơi cái tâm mình nó mạnh vậy đó hả, mình nghĩ 1 hồi là mình điên luôn. Mình chỉ cần biết đại khái như vậy, thích thì thiền không thích thì thôi. Thích thì casino mà ghét thì kasina, dễ lắm ở ngoài đời thì casino mà tu thiền thì kasina. Để đây để về mình lựa thôi, casino là đánh bài còn kasina là thiền chỉ. Đại khái chỉ là 2 cái đó thôi.
4. Chuyện bất khả tư nghì thứ tư là gì: là những suy tư vớ vẩn về thế giới. Trong chú giải ghi rõ là : "không biết vì sao mà cò trắng quạ đen. Tại sao trên mảnh đất mấy công đất hoặc trên miếng đất mấy chục mét vuông mà có trái ra thì chua lét, trái thì cay xè, trái thì ngọt lịm. Rồi cái bông cũng mọc từ đó mà cái bông này thì màu tím, bông kia màu xanh, màu vàng, màu đỏ, màu hường, màu trắng là sao? Tại sao? Thì càng đào xới, đào xới thì chỉ có điên thôi quý vị. Khoa học chỉ giải thích chỉ trả lời cho chúng ta 1 đoạn đường thôi, chứ mà đào nữa thì mấy nhà khoa học cũng quay qua họ cạp mình luôn, họ sẽ cắn mình luôn bởi vì họ sẽ điên. Họ chỉ nói đại khái tại sao mình bị loãng xương, chỉ nói tới đó thôi chứ mà đào nữa đào nữa, tại sao thằng Tèo nó bị mà thằng Tý không bị. Nguyên nhân nào bị loãng xương thì bác sĩ nói được nhưng mà truy nữa, truy nữa họ là bác sĩ mà họ quay sang họ cạp mình luôn tức quá tức mà.

Ở đây cũng vậy, các vị biết ung thư mà. Ung thư cũng là 1 bí mật sinh học, trường hợp di truyền thì mình không tức nhưng mà cái mình tức là cả dòng họ không có ai bị ung thư tự nhiên nó lọt ra 1 em bị ung thư là làm sao? Nó nhiều chuyện lắm, nói chung có nhiều chuyện trên đời này mà mình càng nghĩ là chỉ có điên thôi nha. Cho nên trong kinh mới nói là những suy nghĩ vớ vẩn về thế giới này.
=> Đây là 4 điều bất khả tư nghì mình chỉ cần biết đại khái như vậy. Nói về thế giới mình chỉ cần biết tất cả là do duyên nghiệp chúng sanh, tất cả là do tâm ý chúng sanh, tất cả là do điều kiện thiên nhiên tự có. Cái bản chất pháp hành thì tự nó vận hành như vậy đó. Mình chỉ cần biết như vậy, thôi thì phần mình thì ráng làm lành lánh dữ rồi quán chiếu sanh diệt để nếu mà còn có luân hồi nữa thì cũng luân hồi trong điều kiện tốt đẹp. Còn nếu mà đủ duyên chứng thánh được thì thôi đi luôn không có quay lui. Mình chỉ cần nhớ nhiêu đó thôi chứ mà ngồi mà còn suy tư riết là thôi điên luôn.
Ví dụ như ban đêm mình nằm ngắm lên trời thấy trời sâu cao thăm thẳm rồi tinh tú thiên thể nhấp nháy lấp lánh thì mình không biết hết cái galaxy này còn tới cái gì nữa, rồi hết cái kia tới cái nọ, không biết đâu là cái biên tế bờ mé tận cùng. Nghĩ như vậy là điên, không biết ai là người đầu tiên có mặt trên trái đất này, không biết cái loài nào là có mặt trước. Dĩ nhiên cái thuyết Charles Darwin là tào lao mình đừng có bận tâm đến cái đó. Có 1 thời bao nhiêu kẻ làm chính trị, bao nhiêu kẻ làm khoa học đã vin vào ông Charles Darwin nhưng bây giờ đã ngộ ra là cái đó là cái tào lao, cái thuyết tiến hoá (evolution) là không có thật. Nó có thì chuyển đổi gen thì có nhưng mà toàn bộ học thuyết đó thì phải xét lại. Cái học thuyết đó không phải là câu trả lời tốt nhất cho sự có mặt vì đâu mà muôn loài có mặt trên cái hành tinh này.
Cho nên 4 cái điều này, bài kinh này cho chúng ta 2 cái bài học lớn:
1. Đức Phật cảnh báo cho chúng ta biết có 4 vấn đề mà chúng ta chỉ cần biết căn bản, chỉ cần biết đại khái thôi, đào bới thêm chỉ có điên.
2. Quay lại bài cũ chúng ta chỉ có thời gian cho cái chúng ta cần chứ không có thời gian cho cái chúng ta thích. Chúng ta muốn biết cái này cái nọ thì chúng ta tự hỏi cái biết đó có cần lắm không.
Nếu trước mặt quý vị là 1 khu vườn và có 1 cái bảng liệt kê gồm những thông số chính xác trong miếng đất đó có bao nhiêu con côn trùng, ruồi, muỗi, kiến, những con mà mình có thể thấy được lúc nhúc lúc nhích, chưa kể những con không thấy được. Nếu mà có người đem lại cho mình cái bảng liệt kê chính xác thì mình thấy có cần thiết không? Tôi thì thấy không cần thiết. Nếu quý vị thấy tờ giấy đó là cần thiết quý vị đang sắp sửa điên hoặc là quý vị vừa trốn trại hoặc là trưa nắng quên uống thuốc. Chứ không có ai mà điên gì cần biết mấy cái chuyện tào lao trên miếng đất của mình hết trơn á.
Nếu quý vị thấy cái thân sanh tử này nó là của nợ, nó là khổ. Thấy cái cuộc luân hồi nó chỉ là một chuỗi dài của những năm tháng buồn tẻ, vô vị, nhạt thếch, lập đi lập lại chừng ấy cái nhịp điệu không ra gì hết. Sống rồi chết, vui rồi buồn, trẻ rồi già, già rồi chết, chết rồi sanh, sanh rồi trẻ, trẻ rồi già, già rồi chết mà bao nhiêu kiếp nó cứ lập đi lập lại. Bây giờ có làm ông hoàng bà chúa, công hầu khanh tướng, trùng dế dòi bọ, đế thích phạm thiên gì đi nữa thì cứ bao nhiêu thứ nó cứ đáo tới đáo lui hoài như vậy. Nếu mình có căn lành ba la mật thì mình sẽ biết tự vấn tự hỏi lòng mình nếu mà tôi cứ tiếp tục luân hồi nữa theo cái kiểu lúc thăng lúc trầm, lúc lên lúc xuống, lúc siêu lúc đoạ kiểu đó thì chuyện đó sẽ đi về đâu. Hay là cứ mãi hoài trên 1 cái nhịp điệu buồn tẻ đó. Giống như tiếng chân ngựa trên đường vắng, đó là 1 trong những âm thanh tôi vừa chán tôi vừa sợ. Nghe mà mình tưởng tượng như những kỵ sĩ không đầu ở Châu Âu thời trung cổ đi ngang qua một lâu đài đầy những con dơi và phù thuỷ. Đồng thời cái tiếng vó ngựa trên đường nó làm tôi nghĩ đến những con đường thiên lý mỏi mệt chừng ấy nhịp điệu chừng ấy âm thanh cứ lặp đi lặp lại, lặp đi lập lại. Cuộc luân hồi cũng như vậy có lúc nó đầy kịch tính nhưng có lúc nó cũng đầy buồn tẻ. Nhưng mà cái kịch tính thì ít mà buồn tẻ thì nhiều. Kịch tích là gì, kịch tính là toàn máu lệ mới kịch tính.
Cho nên Mỹ có câu nói thế này : "No news is good news" có nghĩa là không có tin gì hết, đó bản thân không có tin gì đặc biệt hết đó nó là tin tốt rồi. Bởi vì thế giới này tôi đã nói, hễ có kịch tính thì có máu lệ. Nó phải có Tần Thuỷ Hoàng, phải có Hốt Tất Liệt, nó phải có Bôn Bốt, phải có Mao Trạch Đông, nó phải có Hít Le nó phải có máu đổ thịt rơi, nó phải có máu chảy thành sông mà xác chất

thành núi nó mới là kịch tính. Chứ còn mà trầm trầm hoài, thiên hạ thái bình, đẻ con được ăn học tới nơi tới chốn, có được người mình yêu, có được mái ấm gia đình, có công ăn việc làm ổn định, người già được chăm sóc tới nơi tới chốn, tất cả đều sống được 100 tuổi. Khi mà chết già không ai khóc, một buổi nào đó người ta đem xác người già đem chôn. Rồi đám trẻ lớn lên trở thành trung niên rồi già rồi chôn, đám sau chôn đám trước. Nó cứ như vậy hoài nó có đâu mà hay. Nó phải có chiến tranh, phải có ly loạn, phải có vượt biên, rồi nó phải có căm thù, nó phải có thù nhà nợ nước, kẻ được kẻ thua, người thành kẻ bại, kẻ thăng người trầm, nó mới vui. Cho nên "no news is good news" nhưng mà có 1 điều là để làm cái gì, nó cứ có chừng đó cứ lặp đi lặp hoài thôi các vị biết không.
Có 1 câu rất là hay: "Thế giới này là hài kịch cho kẻ ở ngoài nhìn vào và là bi kịch cho người trong cuộc". Có nghĩa Việt Nam có những thơ ca rất là ngu là :" mơ có 1 ngày quê hương thanh bình, các anh từ chiến trường về sẽ xây dựng quê hương, rồi ngày đó chiều chiều sẽ có tiếng sáo diều trên lưng trâu, rồi trẻ em đi chăn ngoài đồng". Mình nghe mình ham thiệt nhưng mình ngồi mình ngẫm lại đi, cái thằng chăn trâu trong bản nhạc có phải con mình không? có phải cháu, hay là em mình không? Chắc chắn là không! vậy mà thơ ca âm nhạc thì cứ là thêu dệt mơ có 1 ngày Tết cha mẹ, con cái, ông bà quây quần bên nồi bánh chưng rồi mai vàng trước ngõ...Đại khái là mấy cái cảnh đó tôi nói thiệt là nói dóc chứ còn có ai muốn đất nước mãi hoài là đất nước nông nghiệp đâu quý vị. Một cái đất nước mà muốn ăn bánh tét cả nhà đốt bên cái cây to đùng mà muỗi nó đốt banh xác như vậy thì cái đất nước đó chưa có khá. Nhưng mà mình cứ ba xạo, cứ đi theo lối mòn tưởng nó hay.
Quý vị tưởng tượng đi, nhưng tôi không có mong quê hương của tôi có trẻ chăn trâu trên đồng. Tôi thích sáo diều, tôi có 1 thời tuổi thơ ở miền Đông Việt Nam. Giấc chiều chiều có mấy người bắc di cư họ thả sáo diều tôi mê lắm nhưng mà nói thiệt nha, mê là mê vậy thôi chứ tôi không mong ai mà cho con đi chăn trâu. Tôi không mong đất nước tôi có trâu có bò quý vị biết không. Tôi không mong đất nước tôi người dân phải chân lấm tay bùn. Tôi mong đất nước Việt Nam nhà nhà người người giống như Thuỵ Điển hay Bắc Âu vậy. Đó là tấm lòng của tôi, mọi người đều được là mập khoẻ, trắng trẻo, được ăn học tới nơi tới chốn. Dốt nhất cũng có 4 năm đại học, có cái job ngon lành, có lương ổn định, làm xong phần nào là đóng thuế, phần nào là mua bảo hiểm rồi mỗi năm như vậy đi nghỉ hè chỗ này chỗ kia, đi nước này nước nọ. Về già khi bệnh hoạn, nhổ răng, mổ xẻ, giải phẫu gì đó lúc nào cũng có bảo hiểm nó lo. Làm 1 tháng bao nhiêu giờ không ai bóc lột ai. Trẻ con lớn lên trong bối cảnh lành mạnh, lớn lên tha hồ hít thở không sợ ô nhiễm, thức ăn cái gì cũng sạch. Cái đó mới gọi là mơ. Nhưng mà rồi sao? Rồi thì cứ đẹp như Bắc Âu, rồi thì thế giới nó sẽ đi về đâu. Cho nên chúng ta đọc 1 bài Kinh mà không thể nghĩ được rằng, đọc mà ngồi ngẫm là nó nản lắm quý vị biết không.
Tiếp theo là Kinh 78 Thanh Tịnh Thuý Vật
Này nói sơ qua thôi chứ cái kinh này mà nó tới nơi tới chốn thì tới rằm tháng 10 cũng chưa có hết cho nên cái nào mà bà con tự bơi được thì bơi tôi chỉ giúp khi nào mà bà con bị đuối thôi, này bà con hiểu rồi.
Có 4 trường hợp trai đàn (cúng dường):
1. Người thí chủ ok nhưng người nhận không ok.
2. Người nhận ok nhưng cái người cho không ok (tức không có thiện).
3. Cả người cho lẫn người nhận đều không ok.
4. Cả hai đều ok.
Trường hợp 1 : người cho ok tức là người cho có giới hạnh, có đức tin, có tấm lòng ngon lành trong sạch nhưng người nhận không ra gì hết trơn, không xứng đáng nhưng mà chuyện này vẫn xảy ra rất là thường.
Trường hợp 2 : người nhận rất là xứng đáng nhưng người cho thì háo danh, háo lợi, lắm lời, lắm mồm cho mà mong người ta thấy, cho mà khoe, cho mà thiết lập quan hệ, cho mà mong quảng cáo thương hiệu. Cái kiểu cho đó nhưng trong khi người nhận thì rất là trong sạch và tinh tấn tu hành thì trường hợp này là người cho không ra gì mà người nhận rất xứng đáng.
Trường hợp 3 : là người bố thí, người thí chủ, tức là người cho không ra gì mà cái người nhận cũng không ra gì, cá mè 1 lứa.
Trường hợp 4 : thí chủ là người rất ok, có đạo tâm, niềm tin, trí tuệ, giới hạnh còn người nhận cũng là vị có giới có định có tuệ.
Nói đại khái dễ hiểu là như vậy , Đức Phật cho mình biết về 4 trường hợp như vậy và nói về quả báo của 4 trường hợp này thì tôi nghĩ bà con đoán ra mà:

Trường hợp 1 : người cho thanh tịnh mà người nhận không thanh tịnh
Trường hợp 2 : người nhận thanh tịnh mà người cho không thanh tịnh
Trường hợp 3 : cả 2 đều không thanh tịnh
Trường hợp 4 : cả 2 đều thanh tịnh
- Đối với trường hợp 1 thì phước báu này chỉ được 60% thôi. Tức là 50% từ phía người cho và 10% từ phía người nhận.
- Đối với trường hợp 2 trong kinh có cho ví dụ như thế này: giống tốt trên đất xấu, giống xấu trên đất tốt, giống xấu trên đất xấu, giống tốt trên đất tốt. Tổng cộng lại có 4 trường hợp, cứ dựa vào đây không cần giải thích quý vị hiểu rồi. Trong kinh nói như vậy nhưng mình phải hiểu hơi linh động 1 chút chứ đừng có ôm khư khư thì kẹt lắm nha. Ví dụ như lúa ma, lúa rừng, lúa dại thì hạt giống đó không tốt. Hoặc như trái xoài đó chua le lưỡi nhưng mà trồng đất tốt thì nó vẫn phát triển, nó vẫn sẽ cho ra 1 rừng xoài trái nào trái nấy to tròn múp nhưng mà chua thì nó vẫn chua. Có trường hợp giống xoài Thanh Ca, xoài Cát Tường Lộc gì nó ngon lắm, xoài Nam Đốc Mai của Thái rất là ngon nhưng mà trồng trên đất mà cuốc xuống chỉ có sỏi đá, đất gò phèn thì mình vừa trồng vừa chăm sóc có lẽ nó cũng ra nhưng mà èo uột lắm. Thay vì cái cây người ta ra 100 trái thì cây mình nó chỉ ra 15-20 trái thôi. Cho nên chúng ta nên nhớ 4 trường hợp là như vậy.
Cũng có trường hợp thí dụ như mình làm phước, bố thí, cung kính nhưng với đối tượng không xứng đáng thì cái phước đó cũng bị hạn chế. Bữa hổm mình mới vừa học xong :" này cái tỳ kheo, một cái vị tỳ kheo La Hán khi mà nhận của cúng dường của người ta thì làm cho công đức của người ta lớn và nhiều hơn. Cũng với tâm đó thôi nhưng mà gặp ngay đối tượng La Hán thì công đức lớn vô cùng. Dù cái bà cúng dường là bà tào lao, bà nhiều chuyện, thích hay khoe nhưng khi cúng cho vị này bả cũng không biết vị này là A La Hán nữa thì bả thấy y áo cũ xì, mặt hiền hiền bả thương bả cúng vậy thôi. Chứ bả đâu có đủ trí tuệ, đâu có học hành để biết vị này là thánh nhân, đâu biết thu thúc lục căn là gì, chỉ thấy ông sư hiền hiền bả thương bả cho 1 chén cơm nguội nhưng mà bả không ngờ chén cơm nguội cộng với tâm hồn trời ơi của bả lại gặp ngay đối tượng La Hán thì quả báo đó coi như không thể nào kể xiết.
Tiếp theo là Kinh Buôn Bán.
Có 1 lần Ngài Xá Lợi Phất hỏi Đức Phật : " Bạch Đức Thế Tôn tại sao mà có người trên cuộc đời này cứ làm ăn thua lỗ là vì sao". Nhưng ngay trong buổi chiều mà Ngài Xá Lợi Phất hỏi phật, trong chú giải không có nói lý do tại sao Ngài Xá Lợi Phất lại hỏi nhưng mà khi đọc hết ở trên xuống dưới thì Ngài chỉ trả lời trong trường hợp này thôi. Đức Phật trả lời :" Sỡ dĩ mà ta thường xuyên làm ăn thua lỗ, thất bại là vì ta đã thất hứa với người khả kính". Nguyên bài kinh chỉ gom lại bao nhiêu đây thôi.
Nghĩa là trong đây có nói rõ mình tới mình yêu cầu : Bạch Ngài, Ngài cần gì Ngài nói với con nhưng mà sau đó mình xù luôn, coi như mình im lặng, coi như mình chưa nói gì và khi gặp nhau mình cũng không thèm nhắc tới 1 điều gì dù chỉ 1 lời chẳng đáng chi. Cái thứ này mình gặp hoài cũng may tôi không phải là khả kính cho nên quý vị tiếp tục ăn nên làm ra, chứ tôi mà là khả kính là phật tử Việt Nam giờ chỉ có nức bán nhà đi ăn mày hết rồi. Nó hứa mà trời ôi nó hứa nó hẹn mà tôi tưởng coi như sắp ngon rồi:" Sư cứ về Miến Điện đi con sẽ kiếm cho sư miến đất rồi con sẽ cất cho sư cái cốc. Sư muốn sao cốc sàn hay cốc trệt, sư muốn cốc gỗ hay cốc tường. Bên Mỹ cũng vậy, hỏi chứ sao con giúp cho sư tiền nhà rồi tiền bảo hiểm nha. Nó hứa mà cái miệng nó chơn chớt, thơn thớt mình nghe mình ham quá. Mình ngủ 1 giấc dậy rồi bắt đầu là nhận 1 cái email coi như chớt quớt luôn". Hên là tui không khả kính, hong lẽ tui nói tui nói tui tu hành dễ dui vì lòng từ thì nó kỳ quá, chứ mà phải nói cái dễ dui của tui cũng có cái hay là làm cho Phật tử Việt Nam bớt tội chứ nếu mà tôi trong sạch hơn chút là tội của quý vị muôn trùng lắm quý vị biết không. Mà nhờ mình dễ bê bối, bầy hầy cho bà con bớt tội, thất hứa cho tội nó nhẹ chứ không có gì hết trơn.
Ở đây 1 trong những nguyên nhân khiến cho 1 người làm ăn lụi bại, thất bát đó chính là thất hứa với người khả kính. Nói nhiêu đó thôi chứ nói hoài hồi đụng chạm tùm lum. Tại sao mà mình thất hứa mà mình gây bị cái quả đó, tại vì ý mình là ý gạt thì không có nói gì, đó là tội là cái chắc rồi. Nhưng mà cái hứa đó đôi lúc là ý tốt nhưng mà sau đó một là mình tiếc, hai là nghe thị phi làm sao đó mình do dự mình buông.
Một buổi chiều kia ông vua Bê Sa Na Đi vào hầu Phật rồi ổng thưa thế này:"Bạch Thế Tôn trước khi con tới đây để gặp Thế Tôn con hầu Phật thì con phải đi tịch

biên xung công 1 gia tài của ông triệu phú trong thành phố này. Ổng giàu nứt tường đổ vách mà không có con, do ổng chết tuân theo luật thì phải xung công hết. Bạch Thế Tôn có điểm đặc biệt thế này là ông này khi còn sống ổng ăn mặc, chỗ nằm ngủ, thức ăn ổng ăn và thức uống ổng uống, những gì ổng tiêu xài y như kẻ ăn mày, nó còn tệ hơn kẻ làm công nữa. Mục đích là ổng kiên khem, tằn tiện để cho giàu mà ổng đã giàu tiền đã lên tới nóc rồi mà ổng cũng chưa có can tâm. Ổng giàu như vậy mà sống như kẻ ăn mày, như kẻ ăn người ở mà không có người nối dõi thì thật là lạ, người bỏn xẻn mà giàu quá".
Đức Thế Tôn mới trả lời rằng :" Do ông này kiếp trước đã từng bố thí một ít thực phẩm cho Phật Độc Giác cho nên đời đời sinh ra ổng giàu như vậy đó. Sở dĩ ổng giàu mà ổng kẹo, Ngài dạy ổng không phải kẹo 1 kiếp này đâu vì ổng đã kẹo kéo nhiều kiếp lắm rồi". Do ổng cho rồi mà ổng tiếc, ổng nghĩ trong bụng giá mà bữa ăn đó mình cho kẻ ăn người ở, người làm công nhân nó ăn nó còn làm việc này nọ, còn cho ông thầy tu này ăn coi như xù luôn, coi như đem đổ sông đổ biển. Cúng dường cho 1 vị Phật mà ổng lại tiếc của, cho rồi mà lại tiếc. Cái thứ mà thà đừng có cho thì kiếp sau nó nghèo nó đỡ tức, còn đằng này nó cho rồi mà tiếc thì kiếp sau sinh ra nó giàu mà nó hưởng không được. Nó nuôi cá mấy trăm ao mà tới bữa ăn nó lấy con cá rô cây nó nhúng nước mắm nó ngồi nó húp thôi à. Đó là như vậy, chủ vựa cá mà ăn cá rô cây.
Cho nên thất hứa là như vậy đó, mình có cái lòng mình hứa mà sau đó mình đổi ý thì nó cũng để lại cho mình 1 cái hoạ xấu. Nó cũng gần như cái kiểu có 1 chút là trộm, một chút gì đó là dối trong đó. Trộm nghĩa là sao lẽ ra phần đó là của vị kia nhưng mà mình đổi ý mình lấy lại dù mình chưa có đưa ra. Còn dối ở đây nghĩa là hồi hứa như vậy mà bây giờ mình mặt trơ mày tráo mình không giữ lời. Từ đó bèn ra là mình thường xuyên lụi bại, dĩ nhiên ở đây là đối với người khả kính thôi. Còn đối với cá nhân tôi quý vị có thể gạt dài dài và thất hứa triền miên không có sao đâu em ạ.
Tiếp theo là bài kinh Tinh Tuý Của Sự Nghiệp.
Vào một buổi chiều Ngài Anan vào hầu Phật, Ngài bạch hỏi Thế Tôn thế này:" Bạch Thế Tôn vì đâu mà đa phần nữ nhân không thể ngồi ở quốc hội hay tòa án để phân định giải trình chuyện lớn." Họ chỉ ké, họ chỉ dựa hơi chứ đa phần chuyện lớn mà nhờ họ thì mệt mỏi lắm. Đang ngồi họp mà cứ lấy hộp son , hộp phấn ra chấm chấm chấm, bậm môi, lườm liếc cái kiểu đó thì họp cái gì. Mà người nam dầu có bê bối gì đi nữa thì việc lớn vẫn là việc lớn. Còn đàn bà có ghét có yêu rồi thì cái ghét cái yêu đó nó can thiệp vào công ăn việc làm thường nhật của họ. Còn người đàn bà nào mà không để cho tình cảm thương ghét chen vào sự nghiệp thì người đàn bà đó là máu lạnh => Lại càng đáng sợ, nó khổ như vậy. Đàn bà mà không máu lạnh thì để cái ghét cái yêu chi phối công việc, còn người đàn bà thắng được ghét thương thì lại là đàn bà máu lạnh. Nó không giống như đàn ông.
Đàn ông một là bất lực, tài hèn, trí mọn thì thôi không nói tới. Còn đối với người đàn ông có năng lực thật sự thì cái chuyện mà họ thắng được, họ kiểm soát được cảm xúc là 1 chuyện riêng nhưng họ vẫn có thể làm 1 người chồng người cha rất dễ thương, 1 người bạn rất ok. Đàn bà thì không, một là họ hành xử theo tình cảm theo cảm xúc, hai là họ là người máu lạnh hầu như họ không có kẻ giữa. Chứ người đàn bà đôn hậu, lanh trí, có chiều sâu không bị tình cảm chi phối nhưng mà sống trọn tình trọn nghĩa thì thứ đàn bà này nghe đâu đã chết từ lâu. Người ta chỉ mới khai quật được vài mẫu hoá thạch mà nghi ngờ thôi chứ chưa chắc là có nữa vì hiếm lắm, chỉ là hoá thạch thôi vài tỷ năm về trước lúc đó trên nam cực chỉ là vùng nhiệt đới, lúc đó ma mút nó nhiều như gà của mình bây giờ thì còn xót vài mẫu chứ bây giờ là chết sạch rồi.
Do đó câu hỏi của Ngài Anan là bạch Thế Tôn :" vì đâu mà hầu hết phụ nữ không thể ngồi ở pháp đình, không ngồi ở toà án, không ngồi ở quốc hội được". Và đặc biệt trong đây có chữ này không ra nước ngoài giao dịch được. Trong sớ giải nói Cambocha ở đây là tên quốc gia nhưng phải hiểu là đồng nghĩa với từ hải ngoại hoặc ngoại quốc. Nhưng trong bài kinh này thì phải hiểu không có làm cái chuyện bên ngoài quốc gia, tức chuyện trong nước lo không xong mà chuyện bên ngoài cũng lo không xong. Nói nôm na thì Ngài nói đầy đủ như vậy còn nói theo ngôn ngữ của mình, nói gọn mà không bị đụng chạm mấy nàng mấy cô trong đây thì sẽ như thế này: "Bạch Thế Tôn vì đâu mà người phụ nữ không thể cáng đáng đại sự và không thể gồng gánh trọng nhiệm được".
Thế Tôn Ngài lại giảng rằng:" Đa phần phụ nữ là ganh tỵ, bủn xỉn và thiếu trí tuệ". Không phải là họ ngu mà cái họ quan tâm đến chuyện vặt vãnh quá nhiều. Khi

họ quan tâm chuyện vặt vãnh nhiều thì năng lượng trí tuệ của họ bị tiêu pha hoang phí phải nói đến mức đáng kể, nói theo kiểu Việt Nam là không hề nhỏ. Chứ còn ai mà dám nói nữ không có trí đâu, nhưng mà khổ thông minh lắm nhưng có điều tiêu tốn quá nhiều năng lượng trí tuệ cho chuyện tào lao. Sắp đi ra chợ 1 chút coi như là họ phải chuẩn bị bao nhiêu chuyện trong bao lâu thời gian thì họ còn làm được cái chuyện gì nữa.
Đa phần phụ nữ có tính ganh tỵ cực lớn, họ hiền cỡ nào hiền mà nói đến ganh tỵ là họ nổi cơn lên cho nên trong kinh Đức Phật dạy có những trường hợp:
1. Ông vua bị đe doạ ngai vàng, lãnh thổ.
2. Con voi đến mùa động đực, muốn đi kiếm bạn tình. Lúc mà nó đang muốn cái đó là xiềng xích, chuồng trại là nó phá banh hết trơn.
3. Phụ nữ khi bị chia sẻ tình cảm. Thì nó hiền bằng trời mà nó biết ông sếp mình, ông chồng mình, hoặc bạn trai mình có phòng nhì rồi thì nó điên lên nó giết cả họ luôn. Đừng bao giờ dại dột làm cho họ ghen có gì thì lén lút mà có bắt gặp thì chối trắng án luôn chứ đừng bao giờ dại dột mà nhận, nhận rồi là tan nhà nát cửa. Bởi vì đó là trường hợp khó kham nhẫn lắm.
Cho nên chữ Cambocha ở đây không có nghĩa là tinh tuý sự nghiệp mặc dù thấy nó rất có lẽ là hợp lý nhưng mà không. Chữ này có nghĩa vì đâu mà người nữ không thể ngồi ở cái chỗ pháp đình, kiện tụng, phân giải, vì đâu họ không thể giao dịch trong và ngoài nước.
Nói chung họ không thể cáng đáng đại sự và trọng nhiệm được. Đức Phật dạy rằng bởi vì họ bị 3 cái chướng ngại tâm lý sau đây:
1. Tánh ganh tỵ cực nặng.
2. Tính bủn xỉn cực nặng có nghĩa thấy nàng rộng như vậy nhưng thật ra nàng đã cân đong đo đếm rồi, nàng chỉ chi ra tính theo phần trăm thôi.
Có cái ông ngủ với bà vợ nửa đêm nghe rục rịch rục rịch, bà vợ mới bấm bấm ông chồng, anh có nghe gì không thì ông chồng nói đâu có nghe gì đâu ngủ đi. Bả nói hình như trộm thì ổng nói em đừng có sợ, trộm nó vô nhà nó đâu biết lấy cái gì. Tiền em anh ở mấy chục năm còn không biết em giấu ở đâu thì ăn trộm nó mới mò vô đêm nay làm sao nó biết chỗ nào em giấu mà nó đi lấy.
Chúng ta phải nhìn nhận có cái chuyện này, tôi phải cúi đầu trước những người mẹ và người vợ Việt Nam đã tằn tiện để nuôi chồng nuôi con. Nhưng mà bên cạnh đó tui cũng phải nói thiệt, tôi vô cùng kinh hãi trước khả năng giấu tiền của các mẹ và bà vợ Việt Nam. Không biết trong room có biết vụ ruột tượng không ta? Mấy bà nhà quê quất cho 4 cái áo rồi trong đó có lớp áo 2, lớp áo 3 gì đó nó có túi đựng tiền rồi bả bọc nilon rồi bả lấy cái kim băng bả ràng lại coi như bà nào cũng có 1 đến 2 cái ruột tượng như vậy hết. Miền Bắc thì có cái ruột tượng còn miền Nam thì có cái túi trong như vậy đó. Mà thấy bán lá môn, bán xôi bắp mà con có đi lấy vợ là có nhẫn vàng cho dâu liền à. Hay như vậy đó mà đàn ông không có khả năng này, đàn ông mà mua vàng là phải có thu nhập kha khá kìa chứ còn cái kiểu mà ba cọc ba đồng làm gì có tiền mua vàng nhưng mấy bà lại không.
Tôi biết ở Vĩnh Long có bà cụ 1 đời đi cắt lá môn mà bả lợp được 10 cái nóc chùa, dĩ nhiên là chùa nhỏ chùa làng dưới quê. Hay như vậy đó, dĩ nhiên nói về mặt tích cực đó là sự dè sẻn tiết kiệm. Nhưng mà nói trên mặt tiêu cực là sự bủn xỉn phải nói là vắt chày ra nước. Đa phần cơm tui ăn, áo tui mặc là của mấy bà cho. Mà mình giảng đi sâu đi sát quá thì đói luôn.
Kết lại kinh này không phải là kinh nói xấu phụ nữ. Trong kinh có câu này hay nè: Có ông vua đang ngồi với Phật thì có người báo hoàng hậu sanh công chúa nên ổng bùn. Thì Đức Phật hỏi:"Đại Vương có an lạc không?", thì vua thưa :"Dạ, tạm thời con không thấy an lạc bởi vì con muốn con trai mà bả cứ sanh con gái hoài". Thì Đức Phật Ngài dạy rằng:"Tại sao phải coi thường phụ nữ khi mà tất cả những người đàn ông vĩ đại nhất đều do phụ nữ sanh ra." Tại sao phải buồn khi sanh con gái trong khi tất cả những người đàn ông đầu đội trời chân đạp đất, quang minh lỗi lạc, tài ba cái thế trên đời này tất thảy đều là do đàn bà sanh ra hết. Chưa bao giờ có chuyện do đàn ông sanh ra. Nhưng mà sở dĩ ở đây nói đến 3 tật xấu này của phụ nữ để làm cái gì? Ai mà dám nói xấu các nàng, họ là mẹ của vũ trụ là mẹ của nhân loại ai mà nói xấu được. Nhưng có vấn đề thế này, cái tánh xấu ở họ hơi bị nhiều.
Cho nên nếu mình là nam nhân mà mình kiểm soát nếu có 3 cái này hơi nhiều là cũng phải tự bỏ gấp bởi vì coi chừng nó lọt quá nhóm phái đẹp sau này rất là mệt. Mà đã là mình mang thân nữ mình thấy 3 cái này hơi nặng thì mình cũng tìm cách tháo bớt để mai mốt mình đứng ở hàng ngũ có râu. Đổi kiếp lẹ lắm, tắt thở

là nó qua hàng ngũ có râu nó đứng. Còn cái đám có râu mà kiểm soát thấy 3 cái này hơi nhiều thì liệu bề bỏ bớt để mai mốt nó lọt qua cái đám phấn son cũng phiền. Bài kinh này nó sâu là sâu như vậy đó, nhắc nhở chứ không có chửi ai hết trơn á vì đạo Phật từ bi lắm.
Bây giờ qua bài kinh Ăn Trộm.
Ở đây Ngài nói có 4 cái tội này là đủ để đi địa ngục:
1. Cướp đoạt mạng sống của chúng sinh (sát sanh)
2. Trộm cướp.
3. Tà dâm.
4. Nói dối
Việc từ chối vi phạm 4 điều này cũng đủ đưa ta về cõi trời có nghĩa là:
1. Có cơ hội sát sanh mà ta không sát sanh.
2. Có cơ hội bỏ túi đồ phi nghĩa mà mình lại từ chối.
3. Trước cuộc tình vụng trộm ngon lành gây cấn mà mình có cái gan lắc đầu nguây nguẩy để từ bỏ ra đi như lời của Napoleon nói: Ngoài chiến trường kẻ thắng trận là người trụ lại, kẻ thất bại là người bỏ đi. Nhưng trên tình trường kẻ bỏ chạy lại chính là người chiến thắng, kẻ trụ lại chính là kẻ thảm bại. Cho nên thấy trước 1 nguy cơ, 1 viễn cảnh, 1 viễn tượng là sắp sửa có cuộc tình đẹp thì hãy xem coi cái này là đồ cúng hay đồ ăn. Cái nào là đồ ăn thì ăn, còn đồ cúng thì không nên rớ.
4. Từ chối cơ hội nói láo cũng là con đường sanh thiên. Có nghĩa nói thiệt được bao nhiêu thì ráng nói thiệt. Có nhiều trường hợp người ta nói: ăn cắp quen tay, ngủ ngày quen mắt mà cái tật nói dóc nó cũng trở thành nói quen. Chuyện người ta nói ăn cắp quen tay nói cho vần vậy thôi chứ trên đời này đâu riêng gì ăn cắp. Tất cả việc thiện việc ác trên đời này nó được lặp đi lặp lại nhiều thì đều có thể dẫn đến tình trạng quen tay hết. Cho nên từ chối cơ hội sát sanh, từ chối cơ hội trộm cắt lấy đồ phi nghĩa, từ chối cơ hội lăng nhăng ngoài luồng, từ chối cơ hội nói dối hướng dẫn sai lệch niềm tin của người khác. Bốn điều này cũng đủ đưa ta về trời.
Tiếp theo là bài kinh Nói Láo.
Cũng y chang bài kinh ăn trộm. Bài này nói về khẩu nghiệp, biết tu khẩu nghiệp cũng đủ sinh thiên. Không tu khẩu nghiệp cũng đủ bị đoạ. Bài kinh này chỉ có nghĩa như vậy thôi.
Tiếp theo là bài kinh Tán Thán.
Nguyên bài kinh này chỉ có 2 gạch đầu dòng thôi:
1. Không dùng trí tuệ không biết cẩn trọng để khen chê không đúng người cũng đủ bị đoạ.
2. Biết cẩn trọng, biết dùng đầu óc để khen chê đúng người thì cũng đủ sinh thiên.
Đọc phớt qua thì rất là kỳ, ủa khen chê cũng bị đoạ. Nhưng không đơn giản chỉ là khen chê bởi vì khen chê ở đây có nghĩa là chấp nhận và đi theo, chứ không phải khen chê bằng cái miệng không. Thiệt ra khen chê bằng cái miệng là đủ bị đoạ rồi nhưng mà nó chưa có chắc lắm nhưng mà cái này mới chắc nè.
- Khen ở đây có nghĩa là chấp nhận hoặc đi theo.
- Chê ở đây là phủ nhận hoặc bài xích.
=> Do đó nó mới dẫn đến tội nặng. Ví dụ đối với Đức Phật mà mình phủ nhận giáo lý của Ngài và bài xích giáo lý của Ngài thì cái đó tội nặng lắm. Bởi vì nó không chỉ là cái miệng không mà còn là cái tâm nữa. Cái tâm của ta như thế nào thì mới khiến miệng ta nói như vậy, khiến ta hành trì hoặc theo đuổi đối tượng ấy. Có nghĩa là ngồi ăn mà mình khen bằng miệng đối với đối tượng ghê gớm thì cái quả nó nặng lắm. Nhưng đối với đối tượng không ra gì thì cũng không sao. Vấn đề không phải mình chỉ nói bằng miệng không mà cái khen ở đây là mình chấp nhận quan điểm của người đó và mình đi theo cái đó nó mới ghê.
Còn chê ở đây nó không chỉ bằng miệng không mà nó còn là phủ nhận hoặc bài xích. Nếu đó là đối tượng xứng đáng thì mình đang bài xích chân lý, mình đang bài xích chánh pháp. Ngay đời này nó là trọng nghiệp mà đối với đời sau thì nó lại là cái thói quen rất là nguy hiểm. Giống như Devadatta trong cái bài giảng ngày hôm qua tôi đã có nói rồi. Khi mà ổng có lòng oan trái với Bồ Tát lẽ ra đó là chuyện tình cảm cá nhân giữa 2 người trong cư xử thường nhật chứ không có gì đụng chạm đến tâm linh tinh thần hết. Khổ 1 chỗ Ngài là người tu hành, Ngài là vị Bồ Tát cho nên khi ổng ghét ngài thì ổng đang ghét 1 người tu, 1 người đang thực hiện chân lý và đang thực hành chánh pháp. Mệt cho ổng là ở chỗ đó, chứ còn chỗ riêng

tư thì thôi không nói gì mà đằng này kiếp nào ổng thấy Ngài tu hành là ổng đã ghét rồi.
Thậm chí trong kinh có nói: có cái kiếp Ngài sinh làm con ruột của Devadatta mà ổng thấy Ngài mủm mỉm ổng cũng ghét nữa. Ổng thấy sao mà từ ngày có hoàng tử rồi , hoàng hậu lo cưng nựng nuông chiều rồi làm lơ mình. Có bữa hoàng hậu đang ngồi giỡn chơi với Bồ Tát, mà Bồ Tát đẹp lắm, đẹp như tiên vậy đó, lại ngoan và thông minh. Hôm đó vua đi vào rồi hoàng hậu không hay, tới lúc vua tằn hắn thì hoàng hậu đứng lên hỏi vài câu chiếu lệ rồi ngồi xuống chơi tiếp với con. Không phải coi thường mà vì thương con quá, một phần nghĩ là con chung mà trong phòng riêng thì đâu cần lễ mễ vua tôi làm chi. Không ngờ cái suy nghĩ đơn giản đó của hoàng hậu đã dẫn đến tai hoạ cho 2 mẹ con.
Devadatta nổi cơn suy nghĩ bây giờ thằng nhóc này còn nhỏ mà nó đã lấy hết tình cảm và thời gian của hoàng hậu dành cho ta. Thử thời bây giờ nó lớn lên chắc xong phim luôn. Cho nên vua nổi giận, vua ra kêu người vào lôi hoàng tử ra. Rồi hoàng hậu xỉu lên xỉu xuống bởi vì thương con quá mà cũng không có ngờ sao bữa nay thằng chồng mình nó điên dữ vậy trời. Ông vua kêu người chặt Bồ Tát ra làm từng khúc từng khúc vậy mà lúc đó trong kinh nói Bồ Tát gần đắc rồi. Do cái nghiệp sát nhiều đời, do có kiếp nào Ngài cũng sát sanh làm sao đó cho nên lúc đó Ngài chịu đựng.
Trong khi lúc đó Ngài mới nhỏ xíu à bị chặt như vậy vẫn không có giận cha, không giận người chặt mình mà chỉ nghĩ rằng ta đang trả nghiệp. Bây giờ không ai làm chỗ nương cho ta, chỗ dựa duy nhất là mẹ mà mẹ cứu ta không nổi thì thôi ta đi với nghiệp của ta. Nghĩ như vậy và Bồ Tát chịu trận. Khi ông đao phủ tới bẩm hoàng thượng dạ hoàng tử đã chết rồi. Hoàng hậu từ cái chỗ ngồi do nãy giờ bị mấy người đứng vịn lại không cho bà chạy tới. Vừa buông bả ra thì bả chạy tới chỗ ôm xác con, khi bả ôm như vậy là bả chịu không nổi bả bị heart attack. Lúc ấy vừa bị nhồi máu cơ tim và đứt gân máu coi như là não, tim, tăng xông nói chung nó làm mấy thứ một lúc và bả bị chết.
Bả vừa chết mà gục xuống thấy nó mới quải, hoàng tử chết thì hoàng hậu chết theo. Nhưng khi hoàng tử chết thì vua tỉnh bơ à, tới khi thấy hoàng hậu lật qua một bên ông vua mới nhào xuống ổng ôm. Từ cái ngai vàng ổng bước xuống đất thì đất nó nứt ra nó hút ổng trường hợp này tiếng Mỹ gọi là sinkhole, tiếng Việt gọi là hố tử thần trường hợp này có thiệt. Cái nghiệp ổng nặng quá đi, ổng xúc phạm 1 vị Bồ Tát mà cho nên đất nó sụp nó nuốt ổng và ổng bị đưa vào địa ngục A tỳ.
Cho nên mình phải cẩn thận oan trái, không thích có nghĩa là không thích chứ đừng qua tới ghét. Sẳn ở đây tôi cũng nói luôn ai mà trong room có lòng ghét tui thì tui cũng nói thiệt. Tui có làm gì nên tội mà ghét tui, tui có chọc ghẹo gì quý vị. Hay là có 1 thời quý vị thương tui mà tui không biết thôi bây giờ cho tui địa chỉ tui tới tui xin lỗi chứ mà đừng có hại tui nữa tui mệt quá rồi. Thương cái gì mà kỳ quái vậy mà thương, còn hận là không có rồi tui đâu có làm gì đâu mà hận tui.
Cho nên bài kinh này tán thán ở đây có nghĩa là gì? Có nghĩa là không dùng trí, không cẩn trọng mà phủ nhận bài xích 1 đối tượng khả kính đây là tội đủ để đoạ. Mà không cẩn trọng, không trí tuệ mà lại chấp nhận và đi theo 1 đối tượng không ra gì thì chừng đó cũng đủ bị đoạ. Đi theo ở đây có nghĩa nó tào lao mình cũng tào lao theo. Chứ không phải đi theo ở đây là nó đi trước mình đi sau múa đuôi thì tội lỗi gì. Nhưng mà khổ nỗi là nó nói sao mình cũng nói như vậy, nó có làm bậy mình cũng làm theo cái đó mới tội. Vấn đề khen chê ở đây không phải nằm ở cửa miệng, mà là tinh thần quan điểm tâm lý.
Tiếp theo là bài Kinh Phẫn Nộ.
Cũng y chang như vậy có nghĩa là có những người trên đời này coi thường chánh pháp coi nặng cảm xúc cá nhân y như bài kinh bữa hổm mình học rồi thì cũng đủ bị đoạ.
Tiếp theo là bài Kinh Tối Tăm.
Có nghĩa là có 4 hạng người:
1. Sinh ra trong tối mà hướng về ánh sáng: có nghĩa xuất thân bần hàn không đáng gì
nhưng mà khi có đủ trí khôi thì lại sống lành sống thiện, từ bỏ điều ác
2. Sinh ra trong sáng mà hướng về bóng tối: có nghĩa sanh ra trong gia cảnh, trong điều kiện tuyệt vời nhưng cả đời sau đó không biết quân tu hạnh lành tích luỹ công đức mà cứ ăn tôm làm luôn trứng. Có nghĩa chỉ biết hưởng mà không biết chôn của để dành, làm ác tha hồ không biết vun trồng điều thiện, không biết nuôi

dưỡng giống lành, không biết tưới tẩm công đức.
3. Sinh ra trong tối mà hướng về bóng tối : có nghĩa là gia cảnh không đáng gì mà lớn lên tiếp tục sống trong tội lỗi.
4. Sinh ra trong ánh sáng mà hướng về chỗ sáng : có nghĩa cái hạng này sanh ra trong bối cảnh gia thế ok, sinh trưởng trong gia đình ok, trong điều kiện xã hội ok, tâm cũng hướng thiện và hướng thượng.
Tiếp theo là bài Kinh 86 - Kinh Thấp Kém.
Bài kinh này là hay vô cùng hay, bài kinh này mà không giải thích thì sẽ không hiểu.
Ở đây có 4 hạng người:
1. Thấp và thấp: kiếp này cũng tầm thường bất thiện, kiếp sau cũng tầm thường bất thiện.
2. Thấp và cao : kiếp này thấy tầm thường nhưng khéo tu thì kiếp sau khá hơn.
3. Cao và thấp : kiếp này ngon lành nhưng cũng không tu nên kiếp sau không ra gì.
4. Cao và cao : kiếp này cao sang lại biết khéo tu nên kiếp sau tiếp tục cao sang.
Tiếp theo là Kinh Các Hạng Sa Môn.
Các hạng sa môn ở đây gồm: sa môn bất động, sa môn sen trắng, sa môn sen hồng và sa môn của sa môn.
1. Sa môn bất động tức là sơ quả Tu đà hoàn (Sotāpatti): là bậc sơ quả dầu xuất gia hay cư sĩ đều không quay lui phàm tâm nên gọi là bất động. Là bậc thánh sơ ngộ nhìn thấy 4 đế lần đầu theo kiểu thấy khác hẳn với bao kiếp trước đã học với người khác nên gọi là tầng thánh sơ ngộ . Từ phàm lên sơ quả khó hơn từ sơ quả lên La Hán. Ai cũng nói La Hán là khả kính hết nhưng mà họ không biết 1 chuyện từ phàm lên sơ quả nói khó muôn trùng.
Bởi vì chính Đức Phật đã dạy rằng: Có lần Ngài ngồi với chư tăng dưới dãy núi Himalaya Ngài hỏi chư tăng vậy chứ 7 viên sỏi so với dãy núi này cái nào lớn, cái nào nhiều, cái nào nặng hơn? Thì chư tăng mới Bạch Đức Thế Tôn không thể so sánh được bởi vì đó là 1 tỷ lệ quá chênh lệch. Đức Phật dạy cũng vậy đó, những vấn đề mà vị Tu Đà Hoàn đã giải quyết xong thì nó nhiều như dãy núi Himalaya mấy ngàn cây số (do tuần) này nè. Mà trong khi đó vấn đề mà cái vị còn tồn động phải giải quyết nó chỉ là 7 viên sỏi thôi. Nhỏ như vậy đó, được gọi là bất động sa môn là vì 4 cái dự lưu phần (tin bất động, bất thối nơi tam bảo). Sơ quả có thể chết nhưng không thể phạm giới đã thọ và không thể thay đổi cái nhìn về tam bảo. Nhiều người nói tu đà hoàn không phạm ngũ giới nói như vậy thì hẹp lắm. Tu đà hoàn không phạm cái giới mình đã thọ ví dụ như vị đó thọ 5 giới là cái chắc không có phạm rồi. Nhưng mà vị đó thọ bát giới là không thể nào vị đó phạm bát giới. Còn thấy bà Quý Sa Kha bả có con đàn cháu đống là bả thọ có 5 giới. Hôm nào mà bả thọ bát giới là bả sạch như kim cương vậy. Cho nên phải nói rõ không phạm 5 giới mà là họ không phạm cái giới họ đã thọ. Dù họ là sadi, tỳ kheo, tỳ kheo ni, cư sĩ nam hay cư sĩ nữ thì cái giới nào họ đã thọ đối với họ chết dễ hơn việc không giữ được cái giới đó.
Thứ hai dù họ có chết chứ không thể nào họ bỏ niềm tin nơi Tam Bảo. Họ không thể nào thay đổi cách nhìn của mình với tam bảo. Còn phàm phu mình lại khác, chỉ cần gặp ông thầy, gặp bạn nào nói dẻo mồm dẻo miệng là mình từ chúa qua chùa từ chùa qua chúa trong tíc tắc. Chưa kể một cái qua kiếp sau là thôi rồi, kiếp này đi chùa ngồi thiền Miến Điện, kiếp sau ôm bom tự sát đi theo đạo hồi. Một năm có một tháng ramanda nhịn đói trào máu, chuyện đó rất là bình thường.
2. Bạch liên sa môn tức là Nhị quả Tư-đà-hàm (Sakadāgāmī) : ám chỉ cho nhị quả, người mà giảm nhẹ dục ái và sân. Chỉ còn trở lui cõi dục giới 1 lần. Có nghĩa vị này đang gột rửa từ từ, đã giảm nhẹ dục ái và sân. Vị này khá hơn vị tu đà hoàn, có nghĩa chưa dứt hẳn sạch sẽ như A na hàm nhưng vị này so với vị tu đà hoàn thì vị này ngon lành. Chỉ cần quay lại cõi dục 1 lần thôi. Vị này là sa môn được ví như sen trắng
3. Hồng liên sa môn tức là Tam quả A-na-hàm (anāgāmī): ám chỉ cho bậc tam quả dứt hẳn 5 hạ phần kiết sử không còn trở lại cõi dục.
Các hạ phần kiết sử (Orambhagiyasamyoana) gồm:
Thân kiến (Sakkaya-ditthi)
Hoài nghi (Vicikiccha)
Giới cấm thủ (Silabbata-paramasa)
Dục ái (Kama raga)

Sân (Vyapada)
4. Sa môn tinh tuý hay sa môn của sa môn tức là Tứ quả A-la-hán (Arahanta): ám chỉ bậc La Hán, giống như bên Chúa họ gọi chúa là vua của các vị vua. Còn bên Phật thì gọi Đức Phật là vua ẩn sĩ. Trong các hàng của trong vũ trụ này thì trong đó vị La Hán là vị hàng đầu khả kính nhất. Vị này đã dứt hẳn 5 thượng phần kiết sử, vị này không còn nữa.
Các thượng phần kiết sử (Uddhambhagiya-samyoana) gồm:
Sắc ái (Rupa-raga) nơi các cõi Phạm thiên sắc giới.
Vô sắc ái (Arupa-raga) nơi cõi Phạm thiên vô sắc giới.
Ngã mạn (Mana)
Phóng dật (Uddhacca)
Vô minh (Avijja)
Nhiều lần và rất nhiều lần Đức Phật nói về Ngài như thế này :"Này các tỳ kheo, giống như bông sen mọc lên từ xình nó không có dính tí màu sắc, mùi vị nào của xình. Nó đã có 1 cái cõi riêng của sen. Cũng vậy, ta sinh trưởng ở đời nhưng ta không bị nhiễm ô bởi cái thế giới này. Nó ra sao thì đó là chuyện của nó nhưng Như Lai vẫn là Như Lai và Ngài gọi cái thế giới này là cái chỗ bùn nhơ.
Do đó trong bài Kinh này Ngài gọi các bậc thánh là những loài sen, chuyện đó không có gì lạ. Mà không phải chỉ có thánh mới là sen, mà chúng ta là những người phàm chúng ta cũng có thể là sen được chứ. Sen trong khả năng, trong điều kiện, trong trình độ cho phép của mình. Có nghĩa là lẽ ra ở hoàn cảnh đó nếu mình như mọi người là mình hư hơn, đã tệ hơn, mình đã bệ rạc hơn, mình đã lêu lỏng hơn nhưng mà đằng này mình hư hỏng có kiểm soát, lêu lỏng có kiểm soát. Đại khái như vậy nói chung cũng còn có chỗ để đi lên. Chứ không phải đợi đến khi làm thánh mới là sen là sai bét. Thánh là sen tuyệt đối còn mình là sen tương đối. Như vậy tôi có hư cũng là hư có kiểm soát mà có lêu lỏng cũng là lêu lỏng có tổ chức chứ không phải bê tha, bệ rạc để ông ba bà má nhìn không ra.
Vậy là xong bài kinh, hẹn bà con ngày mai. Chúc quý vị một ngày vui.

XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU ĐỂ TU HỌC CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.

TOAIVN.NET.COM